

Số: /KH-SNN

Bình Thuận, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng của Sở Nông nghiệp và PTNT năm 2021

Căn cứ Kế hoạch số 314/KH-UBND ngày 26/01/2021 của UBND tỉnh về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Bình Thuận năm 2021;

Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Thuận xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng của Sở Nông nghiệp và PTNT năm 2021 như sau:

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Kế hoạch số 1478/KH-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 – 2020, định hướng đến 2025;

- Kế hoạch số 1258/KH-UBND ngày 11/4/2019 về triển khai thực hiện Giám sát an toàn thông tin mạng đối với hệ thống, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ Chính quyền điện tử tỉnh Bình Thuận đến 2020, định hướng 2025;

- Quyết định số 3113/QĐ-UBND ngày 05/9/2019 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Đô thị thông minh tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2019 – 2025, tầm nhìn năm 2030;

- Kế hoạch số 3360/KH-UBND ngày 03/9/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Kế hoạch số 5038/KH-UBND ngày 24/12/2020 của UBND tỉnh về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2021 – 2025;

- Kế hoạch số 5039/KH-UBND ngày 24/12/2020 của UBND tỉnh về triển khai Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 05/01/2021 của UBND tỉnh về triển khai Đề án “Xây dựng đô thị thông minh tỉnh Bình Thuận, giai đoạn 2019 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030:.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và đẩy mạnh ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với công tác cải cách hành chính nhằm phục vụ công tác chỉ đạo điều hành tại cơ quan, đơn vị.

- Nâng cao năng lực quản lý, chỉ đạo, điều hành qua môi trường mạng của các cấp lãnh đạo.

- Đẩy mạnh triển khai hiệu quả việc ứng dụng chữ ký số tại các đơn vị trực thuộc Sở.

- Cung cấp và triển khai các giải pháp thiết thực, phù hợp và hiệu quả nhằm nâng cao tần suất sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và dịch vụ Buu chính công ích trong tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục xây dựng một số CSDL chuyên ngành phục vụ quản lý nhà nước, người dân và doanh nghiệp phù hợp với danh mục các CSDL Quốc gia và ưu tiên triển khai theo quy định của UBND tỉnh và Thủ tướng Chính phủ.

- Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng; tăng cường khả năng phòng, chống các nguy cơ tấn công, xâm nhập hệ thống CNTT và ngăn chặn, khắc phục kịp thời các sự cố an toàn thông tin mạng.

2. Chỉ tiêu chủ yếu

- 100% cán bộ công chức Văn phòng Sở và các Chi cục trực thuộc Sở sử dụng hiệu quả phần mềm Quản lý văn bản và điều hành dùng chung trên môi trường điện tử.

- 90% văn bản ban hành được trao đổi giữa Sở và các đơn vị trực thuộc Sở, giữa Sở và các Sở ban ngành cấp tỉnh (trừ văn bản mật) được ký số và gửi liên thông trong hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành.

- 100% các máy tính tại đơn vị được cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền.

- 100% cán bộ công chức được cấp tài khoản sử dụng mail công vụ thường xuyên sử dụng mail công vụ trong công việc.

- 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cập nhật, quản lý trong hệ thống phần mềm Một cửa điện tử.

- Tỷ lệ số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến đạt trên 50% (không bao gồm TTHC không có phát sinh hồ sơ nào trong năm).

- 100% Trang thông tin điện tử (Website) của Sở và các đơn vị trực thuộc (nếu có) công khai thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước

- Khai thác có hiệu quả hệ thống thư điện tử công vụ đã cấp tài khoản cho các cán bộ công chức, viên chức và lãnh đạo trong việc trao đổi, xử lý và điều hành. Thực hiện việc quản lý tài khoản và mật khẩu đăng nhập đảm bảo an toàn thông tin.

- Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc Sở tiếp tục sử dụng và triển khai có hiệu quả hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành trong công tác chuyên môn; đảm bảo liên thông gửi nhận văn bản điện tử trên hệ thống kết hợp với sử dụng chữ ký số không sử dụng văn bản giấy, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý điều hành và xử lý công việc.

- Triển khai có hiệu quả việc sử dụng phần mềm Một cửa điện tử (các ứng dụng tại Trung tâm hành chính công của tỉnh) theo đúng quy trình xử lý và đúng thời gian theo quy định.

- Thực hiện có hiệu quả và đúng quy định việc áp dụng chữ ký số tại Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc Sở đảm bảo 100% văn bản ban hành (trừ văn bản mật) được ký số theo quy định.

2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Tiếp tục nghiên cứu và phát triển Trang thông tin điện tử của Sở một cách hiệu quả. Thường xuyên cập nhật tin bài về hoạt động của Sở và của ngành trên Trang thông tin điện tử của Sở một cách nhanh chóng và kịp thời.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 (*nộp hồ sơ trực tuyến qua mạng*) đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

- Xây dựng ứng dụng CNTT trong nông nghiệp và PTNT: Chuẩn hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu nông nghiệp nông thôn tỉnh; Cập nhật thông tin về rừng, thủy sản, thủy lợi, sản phẩm nông lâm nghiệp, xây dựng nông thôn mới. Ứng dụng CNTT nhằm hỗ trợ việc chuyển dịch tái cơ cấu nông nghiệp – nông thôn và xây dựng nông thôn mới. Cung cấp thông tin trên các trang thông tin điện tử của ngành để hỗ trợ người dân và doanh nghiệp.

3. Đảm bảo an toàn thông tin

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá an toàn và an ninh thông tin tại cơ quan, đơn vị. Tuyên truyền, hướng dẫn các công chức, viên chức của đơn vị không truy cập vào các Website không lành mạnh và có độ tin cậy thấp để tránh bị cài các loại mã độc làm lộ, lọt thông tin, chống xâm nhập, khai thác thông tin mật của cơ quan. Phát hiện, điều tra làm rõ nguyên nhân để lộ, lọt bí mật nhà

nước qua trao đổi trên mạng để xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật; Đồng thời, đề xuất giải pháp khắc phục.

- Duy trì bố trí máy vi tính không kết nối mạng để soạn thảo văn bản mật.

- Đầu tư trang bị và cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền cho 100% máy tính tại cơ quan.

- Thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Tăng cường triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống, phần mềm, hạ tầng ứng dụng CNTT tại cơ quan, đơn vị.

4. Phát triển nguồn nhân lực CNTT

- Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ chuyên trách CNTT để đáp ứng việc quản lý, duy trì hoạt động hệ thống công nghệ thông tin tại đơn vị.

- Cử cán bộ Quản trị mạng Văn phòng Sở và các cán bộ làm công tác CNTT tại các đơn vị trực thuộc tham gia các khóa đào tạo, tập huấn về nghiệp vụ và các phần mềm ứng dụng chuyên ngành để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

5. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Duy trì, sửa chữa, nâng cấp hệ thống mạng LAN, máy tính cá nhân tại Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc Sở nhằm đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT trong hoạt động chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cán bộ, nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của CNTT đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh tại địa phương; thu hút, định hướng người dân, doanh nghiệp ứng dụng CNTT, tham gia xây dựng Chính quyền điện tử, hình thành “văn hóa số” cho người dân. Chú trọng tuyên truyền về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công của tỉnh như: danh mục, cách thức nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; Rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ trực tuyến; Tuyên truyền kết quả giải quyết TTHC điện tử của cơ quan có thẩm quyền có giá trị pháp lý như kết quả giải quyết TTHC bằng bản giấy, ... để người dân, doanh nghiệp biết và thực hiện.

- Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc ứng dụng và phát triển CNTT. Mọi cán bộ, công chức, viên chức cần gương mẫu, đi đầu trong việc ứng dụng CNTT. Gắn việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị với việc ứng dụng tích cực CNTT trong chỉ đạo, điều hành, chuyên môn nghiệp vụ.

- Tăng cường phát hành văn bản sử dụng chữ ký số, trao đổi thông tin với các cơ quan, đơn vị có liên quan qua môi trường điện tử; Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong chỉ đạo, điều hành các hoạt động tại cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục khai thác, sử dụng có hiệu quả hệ thống các cơ sở dữ liệu của quốc gia và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành trong giải quyết công việc, nâng cao hiệu quả quản lý hồ sơ.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước và doanh nghiệp

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải chủ động, có quyết tâm chính trị cao, theo sát và ủng hộ quá trình ứng dụng CNTT vào cơ quan mình.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước và các doanh nghiệp để thực hiện tốt việc triển khai các hệ thống thông tin và các dịch vụ hành chính công. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT gắn với việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình ứng dụng CNTT trong các cơ quan, đơn vị; gắn ứng dụng CNTT với chỉ tiêu thi đua, khen thưởng của các đơn vị và thủ trưởng cơ quan.

- Đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ số vào triển khai Chính quyền điện tử/Chính quyền số như điện toán đám mây, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, ...

3. Thu hút nguồn lực CNTT

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật, cơ chế chính sách thu hút nguồn nhân lực CNTT chất lượng cao về làm việc tại các cơ quan, đơn vị. Có chính sách đãi ngộ, chế độ lương, phụ cấp phù hợp với cán bộ, công chức, viên chức làm công tác CNTT tại cơ quan, đơn vị, đảm bảo phù hợp với các quy định hiện hành và tình hình thực tế.

- Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về kỹ năng sử dụng và đảm bảo an toàn thông tin, nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại cơ quan, đơn vị.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Triển khai thực hiện kế hoạch và đồng thời chủ trì, phối hợp hướng dẫn các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc Sở trong việc triển khai các ứng dụng CNTT nhằm đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Đề xuất mua sắm và trang bị các thiết bị công nghệ thông tin tại cơ quan Văn phòng Sở. Mua sắm phần mềm diệt virus có bản quyền cho toàn bộ các máy tính trong hệ thống mạng tại cơ quan Văn phòng Sở.

- Theo dõi, tổng hợp báo cáo đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng cho UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Phòng Kế hoạch – Tài chính

- Cân đối và bố trí nguồn kinh phí công nghệ thông tin cho Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc Sở để thực hiện các mục tiêu của kế hoạch.

- Phối hợp với Văn phòng Sở trong việc sử dụng kinh phí ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin theo đúng quy định.

3. Các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc Sở

- Tổ chức triển khai và thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và PTNT trong công tác ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng của Sở Nông nghiệp và PTNT năm 2021 trong toàn ngành.

- Các đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ để xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch ứng dụng và phát triển CNTT, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2021 của đơn vị bảo đảm đồng bộ, phù hợp với các nội dung Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng của Sở Nông nghiệp và PTNT năm 2021.

Trên đây là Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng của Sở Nông nghiệp và PTNT năm 2021, các phòng chuyên môn Sở và các đơn vị trực thuộc Sở được phân công nghiêm túc thực hiện các nội dung của kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- BGĐ Sở;
- Các phòng chuyên môn Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP. Vũ(2b).

GIÁM ĐỐC

Mai Kiều